

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 18/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu An, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: ông Lưu Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

TRẦN NGỌC T, sinh năm 1982, tại Hậu Giang;

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện A, Hậu Giang;

Chỗ ở: ấp P, xã T, huyện A, Hậu Giang;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Ngọc N và bà Nguyễn Thị Mỹ T;

Tiền sự: - Ngày 22/4/2015 bị Công an phường A, quận B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản

- Ngày 02/5/2015 bị Công an phường B, quận C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

Tiền án: - Ngày 28/01/2016 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Nhân thân:

- Ngày 21/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 15 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ (đã xóa án tích);

- Ngày 13/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (phạm tội ngày 21/9/2016);

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2018 (Có mặt).

- *Bị hại:* Trần Thu A, sinh năm 1963, nơi cư trú: X ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Phạm Văn T2 (Chót), sinh năm 1995 – Có mặt

2. Phạm Văn H, sinh năm 1988 – Vắng mặt

Cùng nơi cư trú: Y Tổ X, ấp T, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:* Trương Quốc V, sinh năm 1982, nơi cư trú: X ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/7/2016, Trần Ngọc T gặp Phạm Văn T2 rủ đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. T2 điều khiển xe mô tô biển số 70N1-6904 chở T đi từ Hậu Giang về Cần Thơ, sau đó chạy đến khu vực chợ P thuộc ấp T, thị trấn P, huyện P, T phát hiện trước tiệm tạp hóa Tâm A có trưng bày bia và nước ngọt không có người trông coi nên kêu T2 dừng xe lại, T vào tiệm lấy 02 thùng bia và 01 thùng nước ngọt mang ra xe T đang nổ máy chờ sẵn. Lúc này bà Trần Thu A (chủ tiệm) phát hiện nên tri hô, con trai bà là Trương Quốc V lấy xe đuổi theo, qua cầu Tây Đ thì V dùng chân đạp xe của T và T2 ngã xuống đường, sau đó T và T2 bị bắt cùng tang vật (BL 50 – 53).

Căn cứ biên bản định giá tài sản số 13.BB.HĐĐG ngày 22/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P thì 01 thùng bia Saigon Lager, 01 thùng bia Tiger và 01 thùng nước ngọt Fanta có giá trị 649.000 đồng (BL 49).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-PĐ ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 02/7/2016 bị cáo Trần Ngọc T và Phạm Văn T2 cùng sử dụng ma túy, sau đó T2 điều khiển xe mô tô của T2 biển số 70N1-6904 chở T từ thị xã B, tỉnh Vĩnh Long về Cần Thơ đến huyện P. T khai rủ T2 đi tìm tài sản để trộm cắp, đến tiệm tạp hóa Tâm A thuộc ấp T, thị trấn P, T2 đậu xe chờ ngoài đường còn T lên vào tiệm tạp hóa lấy 03 thùng nước giải khát (gồm các thùng bia và nước ngọt) ôm ngồi phía sau để T2 chở đi, T2 chạy xe được một đoạn đường thì Trương Quốc V (là con của bị hại) đuổi kịp. Cả T và T2 đều bị Công an thị trấn P lập biên bản hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tạm giữ tang vật, phương tiện. Lời khai của bị cáo T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như lời khai của người làm chứng, bị hại về hai thanh niên lấy trộm tài sản cùng tang vật thu giữ.

[2] Bị cáo T đã bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ kết án về tội chiếm đoạt tài sản vào ngày 28/01/2016, chưa được xóa án tích, đến ngày 02/7/2016 lại thực hiện hành vi lấy trộm tài sản có giá trị 649.000 đồng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Cáo trạng truy tố bị cáo T là đúng người, đúng tội; đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

[3] Đối với Phạm Văn T2 không thừa nhận có bàn bạc trước với bị cáo T đi trộm cắp nhưng đã dùng xe của T2 chở T đến huyện P, chờ sẵn trong khi T vào tiệm tạp hóa lấy 03 thùng bia, nước ngọt, sau đó chở T tẩu thoát. Bản thân T2 cũng đã bị xử phạt 1.300.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 0043463/QĐ-XPHC ngày 23/11/2015 của Công an huyện P, do đó hành vi của T2 có dấu hiệu đồng phạm với T, yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện P khởi tố vụ án hình sự xử lý hành vi của T2.

[4] Xét bị cáo T đã nhiều lần trộm cắp tài sản bị xử phạt hành chính, bị kết án nhưng vì muốn có tiền mua ma túy nên sau khi chấp hành án vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, làm mất an toàn trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt do bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[5] Về vật chứng thu giữ là tài sản bị trộm đã được giao trả cho bị hại đúng quy định pháp luật. Riêng chiếc xe mô tô Citi màu đen biển số 70N1-6904

là phương tiện đi trộm, theo lời khai của Phạm Văn H (anh của T2) (BL 88, 89) xác định đây là xe của T2 nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục điều tra làm rõ trong cùng vụ việc xử lý hành vi của Phạm Văn T2.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 4 Điều 153 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Ngọc T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: bị cáo **Trần Ngọc T** 01 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/01/2018.

Yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện P khởi tố vụ án hình sự xử lý đối với hành vi của Phạm Văn T2.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- CQĐT Công an huyện P;
- Đội CSTHAHS huyện P;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA